

Số: 162/2023/QĐST-HNGĐ

Quận B, ngày 02 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 235/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023, về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị M, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số xxx/x LVS, Phường S, Quận X, Thành phố H.

Bị đơn: Ông La Văn C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số xxx/x LVS, Phường S, Quận X, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Bà Trần Thị M và ông La Văn C đăng ký kết hôn theo Trích lục kết hôn số 171/TLKH-BS ngày 14 tháng 05 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Phường S Quận X, Thành phố H.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị M và ông La Văn C.
- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị M và ông La Văn C thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Trần Thị M và ông La Văn C có 02 người con chung là La Trần Ngọc A, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2009 và La Trần Nguyên P, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2010.

Giao cho bà Trần Thị M trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung La Trần Ngọc A, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2009 và La Trần Nguyên P, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2010. Ông La Văn C cấp dưỡng cho mỗi con 4.000.000 đồng/tháng (bốn triệu đồng), thực hiện vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi 02 con thành niên.

Ông La Văn C có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với mẹ; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà Trần Thị M.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng cho con.

Kể từ ngày bà Trần Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông La Văn C không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con thì ông La Văn C còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị M và ông La Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Trần Thị M tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Trần Thị M đã nộp theo biên lai số AA/2021/0008453 ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X. Bà Trần Thị M đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự..

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAD TP. HCM;
- VKSND Quận B;
- Chi cục THA Dân sự Quận B;
- UBND Phường MB, Quận B.
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

- Lưu: VP, Hồ sơ.

Trịnh Thị Hoa